

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LB
THÀNH PHỐ HN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **276/2019/HS-ST**

Ngày: 29/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB, THÀNH PHỐ HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trần Thị Lân**

Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Minh Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân quận LB, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LB, thành phố HN tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019, tại trụ sở tổ dân phố số 7, phường Giang Biên, quận LB, thành phố HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 282/2019/HNST-HS ngày 01/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2019/QĐXXST-HS ngày 08/10/2019 đối với các bị cáo:

1. VDH, sinh năm 1997; HKTT: Thôn VV, xã MT, huyện KT, thành phố HP; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Hình và bà Vũ Thị Hóa, vợ là Vũ Thị Hằng, có 1 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 361 lập ngày 09/5/2019 do Công an quận LB lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị bắt ngày 06/5/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, thành phố HN (*Có mặt*).

2. PVK, sinh năm 1996; HKTT: Thôn TL, xã MT, huyện KT, thành phố HP; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Khỏe và bà Vũ Thị Phương; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 360 lập ngày 09/5/2019 do Công an quận LB lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị bắt ngày 06/5/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, thành phố HN (*Có mặt*).

3. LCN, sinh năm 1999; HKTT và chỗ ở: Tổ 10, phường VH, quận LB, thành phố HN; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Long (c) và

bà Nguyễn Thị Xuân; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 362 lập ngày 09/5/2019 do Công an quận LB lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 30/6/2017, Công an Hện GL xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị bắt ngày 06/5/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, thành phố HN (*Có mặt*).

*** Bị hại:**

1. Anh HHQ, sinh năm 1997

HKTT: Khu 9, xã TC, huyện CK, tỉnh PT. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Anh TQH, sinh năm 1995

HKTT: Khu 9, xã TC, huyện CK, tỉnh PT. (*Vắng mặt*)

3. Anh ĐXT, sinh năm 1998

HKTT: Khu 5, xã YT, huyện CK, tỉnh PT. (*Vắng mặt*)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông TDL, sinh năm 1992

HKTT: Thôn HC, xã TC, huyện CK, tỉnh PT.

(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Anh ĐVT, sinh năm 1995

HKTT: Thôn AM, xã YV, huyện GL, thành phố HN.

(*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân VDH làm nghề thông tắc cống, hút bể phốt, LCN, PVK là thợ làm cho H. H tự đặt ra quy định: Việc thông cống, hút bể phốt tại các địa bàn Đức Giang, Thượng Thanh và Khu đô thị VH là thuộc quyền quản lý của H (mặc dù H không được ai cấp phép), nếu ai muốn vào làm việc thông cống, hút bể phốt tại các địa bàn này mà không thông báo trước cho H thì tiền làm được phải nộp cho H, nếu có báo trước và được H đồng ý cho làm thì phải chia cho H một nửa số tiền làm được.

Khoảng 10h30' ngày 04/5/2019, anh TDL làm nghề thông cống, hút bể phốt tự do tại HN có nhận được điện thoại yêu cầu đến thông tắc cống tại cửa hàng làm răng số 26 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận LB, thành phố HN. Anh Lương chỉ đạo nhân viên của mình là anh HHQ mang dụng cụ đến địa chỉ trên để thông tắc cống tại vỉa hè. Đến khoảng 12h00' cùng ngày, khi VDH chở PVK đi ăn trưa về qua phố Đức Giang thì thấy anh Quân đang cầm dụng cụ thông hút bể phốt ngồi ở vỉa hè. H và Khởi liền dừng xe quan sát. Do có việc phải đi về nhà nên H gọi điện cho LCN giao cho Nguyễn kiểm tra còn H và Khởi đi về chỗ ở tại 210 phố

Đức Giang. Lúc này Nguyên và Vũ Trung Công (là bạn của Nguyên) vẫn đang ăn trưa ở ngã 3 Đức Giang. Nguyên chở Công đi về địa điểm trên thì thấy anh Quân đã thông công xong đang thu dọn đồ nghề, Nguyên hỏi “Mày làm cho ai?” thì anh Quân nói “ Em làm cho anh Cương đen” và sau đó H và Khởi liền đi xe máy đến. Khởi xuống xe và hỏi: “Mày là quân của ai?”, anh Quân trả lời: “Em làm cho anh Cương đen” (tức anh TDL). Khởi liền dùng tay tát 02 cái vào mặt, đấm vào bụng và đầu anh Quân. Khi bị Khởi đấm vào đầu thì anh Quân có giờ tay cầm điện thoại lên đỡ nên điện thoại của anh Quân bị văng xuống đường và bị vỡ màn hình. Anh Quân sợ hãi van xin Khởi không đánh nữa vì anh chỉ là người làm thuê. Công thấy vậy can ngăn Khởi không đánh anh Quân nữa. Khởi bắt anh Quân phải đi ra quán nước ở gần đó ngồi nói chuyện. Khởi và H chửi bới, đe dọa anh Quân, bắt anh Quân phải gọi điện cho chủ sang nói chuyện về việc lấn chiếm địa bàn và phải cắt lại số tiền đã làm được cho bọn H. Khi ngồi tại quán nước, Khởi hỏi anh Quân đi làm được bao nhiêu tiền. Anh Quân nói được 1.500.000 đồng nhưng người thuê đã cắt tiền cho anh Cương. Trong lúc ngồi ở quán nước đợi anh Cương đến thì Khởi lại gọi điện cho Thi (tức Nguyễn Văn Hoài, là bạn của Khởi) và nói: “Mày có muốn đánh thằng Cương đen không thì sang Đức Giang, lát nó sang đây bây giờ”. Do có sẵn thù tức cá nhân với anh Lương (tức Cương đen) vì trước đây Nguyên và Hoài có đi làm tại địa bàn của Cương thì Hoài bị Cương đánh nên Hoài đã rủ Nguyễn Đức Thắng đi cùng và nói: “Anh đi với em đánh thằng Cương đen vì hôm trước nó đánh em ngất ở Lạc Trung”. Thắng đồng ý và chở Hoài đến rồi cùng Khởi, H, Nguyên ngồi đợi anh Cương ở quán nước nêu trên.

Sau khi nghe anh Quân gọi điện kể lại sự việc, anh TDL (tức Cương đen) đi xe máy sang, khi gần đến nơi thì thấy có khoảng 6 thanh niên đang đứng, ngồi cùng anh Quân. Do sợ hãi nên anh Lương đã nhờ 01 người đàn ông lái xe ôm Grap cầm số tiền 1.500.000 đồng ra đưa cho anh Quân, còn anh Lương gửi xe máy và bắt taxi đi theo. Sau khi nhận 1.500.000 đồng từ người lái xe ôm Grap, anh Quân đưa cho H, nhưng vì ở quán nước có đông người, sợ bị phát hiện H nên không dám cầm tiền. Khởi thấy vậy hiểu ý của H nên bảo anh Quân ngồi lên xe máy chở anh Quân đi sâu vào trong ngõ 44, H đi cùng. Đến chỗ vắng người, anh Quân đưa số tiền 1.500.000 đồng cho Khởi (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Khởi cầm tiền đem ra hiệu thuốc đổi tiền lẻ để cho lại anh Quân một ít nhưng không đổi được nên Khởi bỏ tiền lẻ trong ví của Khởi ra cho lại anh Quân 100.000 đồng để anh Quân có tiền đi lại và uống nước rồi Khởi lấy xe máy chở anh Quân quay trở lại chỗ làm để lấy xe và đồ đi về. Sau đó Khởi, Công, Nguyên, Thắng, Hoài đi về cửa hàng của H tại số 29/210 phố Đức Giang. Tại đây H lấy 1.000.000 đồng từ ví của Khởi để gửi cho vợ, để lại

cho Khởi 500.000 đồng (Khởi đã cho lại anh Quân 100.000 đồng, Khởi được hưởng 400.000 đồng). Khởi đã chi tiêu hết số tiền trên.

Đến khoảng 10h ngày 06/05/2019, VDH nhận được điện thoại của khách hàng yêu cầu đi làm thông tắc bể phốt tại địa chỉ số 24A Lưu Khánh Đàm, Giang Biên, LB, HN. H chỉ đạo LCN xuống địa chỉ trên để khảo sát báo giá cho H. Nguyên điều khiển xe máy Honda Wave màu vàng cam BKS: 29N1 – 483.58 xuống đến nơi thì thấy đã có một xe thông tắc bể phốt do anh TQH và anh ĐXT đang thông tắc bể phốt ở địa chỉ trên. Nguyên báo lại cho H rồi đợi H ở đầu phố Lưu Khánh Đàm. Khoảng 30 phút sau H đến và Nguyên chờ H đến số 24A Lưu Khánh Đàm gặp anh Hưng và anh Thăng. H hỏi anh Hưng: “Mày làm cho ai”. Anh Hưng nói: “Tôi nhận đơn qua mạng”. H đe dọa anh Hưng và nói: “Đây là địa bàn của tao, mày muốn làm ở đây thì phải chia cho tao một nửa số tiền công”. Anh Hưng không đồng ý nhưng H vẫn bắt anh Hưng phải đưa cho H 50% số tiền công, nếu không đưa sẽ không được làm ở đây. Do quá sợ hãi nên sau khi được chủ nhà 24A Lưu Khánh Đàm trả 2.000.000 đồng tiền công hút bể phốt, anh Hưng đã phải đưa cho H 1.000.000 đồng. Sau đó H và Nguyên phóng xe bỏ đi. Số tiền này H và Nguyên đi ăn cơm trưa hết 70.000 đồng, H đưa cho Nguyên 700.000 đồng, còn lại 230.000 đồng H giữ để tiêu sài. Nguyên mua xăng và rửa xe hết 200.000 đồng, còn lại 500.000 đồng Nguyên cất trong ví. Khoảng 12h cùng ngày anh TQH có đơn tố giác tại Công an quận LB đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Đến khoảng 17h cùng ngày, khi H và Nguyên đang đi trên đường Lưu Khánh Đàm thì bị Đội cảnh sát Hình sự - Công an quận LB phát hiện yêu cầu về trụ sở để làm việc.

Tang vật tạm giữ gồm:

- Số tiền 230.000 đồng và 01 điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng của VDH.

- Số tiền 500.000 đồng, 01 xe máy Honda Ware màu vàng, BKS: 29N1-483.58; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2.01 màu đen đã qua sử dụng của LCN.

Tại Bản cáo trạng số 278/CT-VKS-LB ngày 20/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận LB, thành phố HN đã truy tố bị cáo VDH về các tội: **“Cướp tài sản” và “Cưỡng đoạt tài sản”**, theo khoản 1 Điều 168 và khoản 1 Điều 170; bị cáo PVK về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168; bị cáo LCN về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, các bị hại đều không có mặt nhưng tại cơ quan điều tra đã có lời khai đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh TDL tại có lời khai không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000đồng và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm các tội danh, điều luật như bản cáo trạng đã truy tố. Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt:

Bị cáo VDH mức án từ 42-48 tháng tù về tội Cướp tài sản, 15-18 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành từ 57-66 tháng tù.

Bị cáo PVK mức án từ 40-43 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo LCN mức án từ 15-18 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về tang vật: đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 230.000đồng thu giữ của bị cáo H và số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyên vì đây là số tiền do phạm tội mà có. Đối với 1 điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2.01 màu đen đã qua sử dụng của Nguyên các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc với nhau liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo H phải truy nộp số tiền 1.070.000đồng thu lời bất chính, buộc bị cáo Khởi phải truy nộp số tiền 400.000đồng thu lời bất chính, buộc bị cáo Nguyên phải truy nộp số tiền 200.000đồng thu lời bất chính.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận LB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận LB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12h ngày 04/5/2019, tại khu vực ngõ 44 phố Đức Giang, thuộc phường Đức Giang, quận LB, thành phố HN, PVK và VDH đã có hành vi dùng vũ lực tấn công anh HHQ mục đích chiếm đoạt của anh HHQ số tiền 1.500.000 đồng.

Khoảng 10h00 ngày 06/5/2019, tại khu vực trước cửa số nhà 24A Lưu Khánh Đàm, thuộc phường Giang Biên, LB, HN, VDH và LCN đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần anh TQH để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng của anh TQH và anh ĐXT.

Hành vi của các bị cáo VDH, PVK đã phạm tội: **Cướp tài sản** theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo VDH và LCN đã phạm tội **Cưỡng đoạt tài sản** theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tài sản và sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn tại địa phương nên phải xử lý nghiêm khắc.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người khởi xướng đồng thời là người thực hành tích cực trong hành vi Cưỡng đoạt tài sản, bị cáo Khởi là người thực hành tích cực trong hành vi Cướp tài sản, bị cáo Nguyên là người giúp sức trong hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo LCN có 1 tiền sự, ngày 30/6/2017, Công an Hện GL, thành phố HN xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đã hết thời hiệu xử lý.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo Khởi xuất trình đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương về việc ông nội của bị cáo Khởi là người có công với cách mạng, được chính phủ tặng Bằng khen trong kháng chiến chống

Pháp, trong kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 do có công nuôi giấu cán bộ nhưng không xuất trình được bản sao của các giấy tờ trên do nhà bị cáo trước đó bị cháy. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về dân sự: Các anh TQH, ĐXT, HHQ, TDL đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường, không có đề nghị gì khác về dân sự và đề nghị xử lý các bị can theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với việc anh Quân bị Khởi dùng tay tát, đâm và làm vỡ màn hình điện thoại, do chỉ bị thương tích nhẹ và hư hỏng tài sản không đáng kể nên anh Quân đã từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường thiệt hại về thương tích và tài sản.

[8] Về biện pháp tư pháp: số tiền 230.000đồng và 01 điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước vì liên quan đến hành vi phạm tội; số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2.01 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn cũng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước vì liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Số tiền 1.000.000đồng bị cáo H thu lời bất chính trong hành vi Cướp tài sản của anh Quân và số tiền 70.000đồng trong hành vi Cưỡng đoạt tài sản của anh Hưng và anh Thăng cần buộc bị cáo phải truy nộp. Buộc bị cáo PVK phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 400.000đồng do được ăn chia sau khi cướp tài sản của anh Quân. Buộc bị cáo LCN truy nộp số tiền thu lời bất chính là 200.000đồng sau khi cưỡng đoạt tài sản.

[9] Đối với LCN, Vũ Trung Công có hành vi gặp anh Quân để kiểm tra việc anh Quân có thông tắc cống tại địa bàn hay không. Nguyễn và Công không có hành vi tham gia đe dọa anh Quân, không được H và Khởi bàn bạc, giao nhiệm vụ và chia cho hưởng số tiền mà H cùng Khởi chiếm đoạt được của anh Quân. Đối với Nguyễn Văn Hoài (tức Thi) và Nguyễn Đức Thắng chỉ đến với mục đích để đánh anh Cương nhưng không gặp. Vì vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý về hình sự đối với Nguyễn, Công, Hoài, Thắng.

[10] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu vàng, BKS: 29N1-483.58 tạm giữ của LCN, quá trình điều tra xác định: xe có số khung số máy là số nguyên thủy; Chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này là anh ĐVT. Anh Tuấn khai: anh có chơi với LCN và cho Nguyễn mượn xe máy trên để đi làm. Việc Nguyễn sử dụng xe vào việc phạm tội anh Tuấn không biết. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh ĐVT là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo VDH phạm các tội: “Cướp tài sản” và “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tuyên bố bị cáo PVK phạm tội “Cướp tài sản”

Tuyên bố bị cáo LCN phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo VDH 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội Cướp tài sản, và **14 (Mười bốn)** tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **52 (Năm mươi hai)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo PVK 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo LCN 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2019.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Biện pháp tư pháp:

Tịch sung công quỹ Nhà nước số tiền 730.000 đồng, 01 điện thoại Masstel màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2.01 màu đen đã qua sử dụng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận LB theo Giấy nộp tiền vào tài khoản và biên bản giao nhận vật chứng đều cùng ngày 25/9/2019.

Buộc bị cáo VDH phải truy nộp số tiền 1.070.000đồng, bị cáo PVK phải truy nộp số tiền 400.000đồng, bị cáo LCN phải truy nộp số tiền 200.000đồng để sung công quỹ Nhà nước

3. Án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong khoản tiền buộc truy nộp, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ /.

Nơi nhận:

- TAND thành phố HN;
- Công an quận LB;
- Viện KSND quận LB;
- THADS quận LB;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa